

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 02,
NĂM HỌC 2024 - 2025**

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Năm sinh	Ngành (Vie)
1	BAACIU20075	Trần Thị Kiều Oanh	2002	Kế toán
2	BAACIU20080	Nguyễn Hoàng Thiên Ngân	2002	Kế toán
3	BAACIU20090	Nguyễn Đức Minh Châu	2002	Kế toán
4	BAACIU20097	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	2002	Kế toán
5	BAACIU20108	Quách Kim Quế Anh	2002	Kế toán
6	BAACIU20115	Nguyễn Quỳnh Kim Dung	2002	Kế toán
7	BAACIU20132	Chu Việt Gia Linh	2002	Kế toán
8	BAACIU20163	Trần Thị Minh Thư	2002	Kế toán
9	BAACIU20166	Trần Thị Bích Thùy	2002	Kế toán
10	BAACIU20177	Hồ Nguyễn Phương Trinh	2002	Kế toán
11	BAACIU20178	Hà Nguyễn Thanh Trúc	2002	Kế toán
12	BAACIU20184	Hồ Thị Thanh Tuyền	2002	Kế toán
13	BAACIU20194	Lê Thanh Xuân	2002	Kế toán
14	BAACIU21100	Nguyễn Thị Minh Ngọc	2003	Kế toán
15	BAACIU21142	Trần Nhã Yên	2003	Kế toán
16	BAACIU21172	Chiêm Nguyên Bảo	2003	Kế toán
17	BAACIU21190	Phạm Thị Tuyết Mai	2003	Kế toán
18	BAACIU21205	Trần Ngọc Bảo Trân	2003	Kế toán
19	BAACIU21210	Lê Hà Uyên Vy	2003	Kế toán
20	BAACIU21213	Nguyễn Huỳnh Thanh Xuân	2003	Kế toán
21	BAACIU21214	Lê Như Ý	2003	Kế toán
22	BABAIU17078	Huỳnh Văn Thái	1999	Quản trị Kinh doanh
23	BABAIU17034	Nguyễn Khánh Huyền	1997	Quản trị Kinh doanh
24	BABAIU17037	Nguyễn Đăng Khoa	1999	Quản trị Kinh doanh
25	BABAIU17068	Thái Kim Hoàng	1999	Quản trị Kinh doanh
26	BABAIU17083	Lê Quý Vỹ	1999	Quản trị Kinh doanh
27	BABAIU18317	Nguyễn Hữu Mỹ Trúc	2000	Quản trị Kinh doanh
28	BABAIU19010	Phạm Nguyễn Phương Anh	2001	Quản trị Kinh doanh
29	BABAIU19313	Trần Anh Việt Thắng	2001	Quản trị Kinh doanh
30	BABAIU19139	Lê Xuân Bình	2001	Quản trị Kinh doanh
31	BABAIU19032	Hoàng Mạnh Hùng	2001	Quản trị Kinh doanh
32	BABAIU19080	Phan Thọ Quý	2001	Quản trị Kinh doanh
33	BABAIU19088	Nguyễn Trọng Anh Tài	2001	Quản trị Kinh doanh
34	BABAIU19344	Trần Vương Triều	2001	Quản trị Kinh doanh
35	BABAIU19393	Nguyễn Minh Như Ý	2001	Quản trị Kinh doanh
36	BABAIU19066	Ngô Minh Tuyết Ngọc	2001	Quản trị Kinh doanh
37	BABAIU19263	Nguyễn Kim Nguyệt	2001	Quản trị Kinh doanh
38	BABAIU20114	Lê Thị Quỳnh Như	2002	Quản trị Kinh doanh
39	BABAIU20153	Lê Thu Thủy Tiên	2002	Quản trị Kinh doanh
40	BABAIU20167	Trần Minh Tú	2002	Quản trị Kinh doanh
41	BABAIU20175	Huỳnh Nguyễn Hoài Uyên	2002	Quản trị Kinh doanh
42	BABAIU20355	Mai Hoàng Ngọc Khải	2002	Quản trị Kinh doanh
43	BABAIU20386	Lê Thượng Cát	2002	Quản trị Kinh doanh
44	BABAIU20402	Trần Hồng Ái Vân	2002	Quản trị Kinh doanh
45	BABAIU20410	Vũ Ngọc Minh Thiện	2002	Quản trị Kinh doanh

46	BABAIU20433	Phạm Minh Anh	2001	Quản trị Kinh doanh
47	BABAIU20487	Đinh Bá Trung	2002	Quản trị Kinh doanh
48	BABAIU20515	Nguyễn Bảo Như	2002	Quản trị Kinh doanh
49	BABAIU20524	Lưu Thị Minh Anh	2002	Quản trị Kinh doanh
50	BABAIU20589	Dương Kim Phụng	2002	Quản trị Kinh doanh
51	BABAIU20598	Lê Anh Thơ	2002	Quản trị Kinh doanh
52	BABAIU20458	Đỗ Nguyễn Phương Anh	2002	Quản trị Kinh doanh
53	BABAIU20459	Nguyễn Trần Thanh Châu	2002	Quản trị Kinh doanh
54	BABAIU20391	Nguyễn Thị Ngọc Mai	2002	Quản trị Kinh doanh
55	BABAIU20605	Nguyễn Hoài Thương	2002	Quản trị Kinh doanh
56	BABAIU20347	Nguyễn Thục Quyên	2002	Quản trị Kinh doanh
57	BABAIU20379	Nguyễn Hữu Luyện	2002	Quản trị Kinh doanh
58	BABAIU20382	Trương Vũ Nhân	2002	Quản trị Kinh doanh
59	BABAIU20390	Đỗ Vũ Hoàng Minh	2002	Quản trị Kinh doanh
60	BABAIU20414	Nguyễn Minh Trí	2002	Quản trị Kinh doanh
61	BABAIU20419	Trần Lê Minh Nguyệt	2002	Quản trị Kinh doanh
62	BABAIU20434	Trần Thị Lan Vy	2002	Quản trị Kinh doanh
63	BABAIU20479	Võ Quỳnh Như Ngọc	2002	Quản trị Kinh doanh
64	BABAIU20481	Nguyễn Minh Trang	2002	Quản trị Kinh doanh
65	BABAIU20540	Nguyễn Thành Đạt	2002	Quản trị Kinh doanh
66	BABAIU20595	Lê Anh Quân	2002	Quản trị Kinh doanh
67	BABAIU20611	Phạm Nguyễn Thảo Trân	2002	Quản trị Kinh doanh
68	BABAIU20032	Nguyễn Thị Huyền Diệu	2002	Quản trị Kinh doanh
69	BABAIU20046	Huỳnh Thị Phương Hà	2002	Quản trị Kinh doanh
70	BABAIU20050	Bùi Lê Gia Hân	2002	Quản trị Kinh doanh
71	BABAIU20051	Nguyễn Gia Hân	2002	Quản trị Kinh doanh
72	BABAIU20074	Nguyễn Xuân Mai	2002	Quản trị Kinh doanh
73	BABAIU20091	Phan Vĩnh Nghi	2002	Quản trị Kinh doanh
74	BABAIU20152	Ngô Ngọc Thủy Tiên	2002	Quản trị Kinh doanh
75	BABAIU20181	Lê Hoàng Thúy Vi	2002	Quản trị Kinh doanh
76	BABAIU20185	Huỳnh Ngọc Thảo Vy	2002	Quản trị Kinh doanh
77	BABAIU20207	Hoàng Thị Phương Dung	2002	Quản trị Kinh doanh
78	BABAIU20209	Bùi Thị Mỹ Duyên	2002	Quản trị Kinh doanh
79	BABAIU20252	Hồ Hoàng Thơ	2002	Quản trị Kinh doanh
80	BABAIU20299	Huỳnh Ngọc Hoàng Ly	2002	Quản trị Kinh doanh
81	BABAIU20387	Nguyễn Huỳnh Nhật Việt	2002	Quản trị Kinh doanh
82	BABAIU20407	Nguyễn Phan Phương Tú	2002	Quản trị Kinh doanh
83	BABAIU20450	Nguyễn Khánh Hiền	2002	Quản trị Kinh doanh
84	BABAIU20454	Nguyễn Gia Linh	2002	Quản trị Kinh doanh
85	BABAIU20476	Nguyễn Thị Mai Hương	2002	Quản trị Kinh doanh
86	BABAIU20490	Dương Thị Quế Anh	2002	Quản trị Kinh doanh
87	BABAIU20495	Trương Thị Thiên An	2002	Quản trị Kinh doanh
88	BABAIU20506	Phạm Ngọc Nguyên Hân	2002	Quản trị Kinh doanh
89	BABAIU20527	Đặng Nhật Anh	2002	Quản trị Kinh doanh
90	BABAIU20543	Lâm Tuấn Đôn	2002	Quản trị Kinh doanh
91	BABAIU20581	Hoàng Phan Yến Nhi	2002	Quản trị Kinh doanh
92	BABAIU20593	Châu Thiên Phụng	2002	Quản trị Kinh doanh
93	BABAIU21031	Hà Thị Ngọc Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
94	BABAIU21265	Trần Hoàng Phúc	2003	Quản trị Kinh doanh

95	BABAIU21396	Lê Đức Hiếu	2003	Quản trị Kinh doanh
96	BABAIU21456	Huỳnh Viễn Minh	2003	Quản trị Kinh doanh
97	BABAIU21206	Nguyễn Ánh Kiều Duyên	2003	Quản trị Kinh doanh
98	BABAIU21254	Lê Hà Ngọc Nhi	2003	Quản trị Kinh doanh
99	BABAIU21270	Vũ Thị Diễm Quỳnh	2003	Quản trị Kinh doanh
100	BABAIU21273	Trần Thị Thu Tâm	2003	Quản trị Kinh doanh
101	BABAIU21277	Nguyễn Dương Phương Thảo	2003	Quản trị Kinh doanh
102	BABAIU21291	Phạm Hoàng Bảo Trân	2003	Quản trị Kinh doanh
103	BABAIU21294	Võ Ngọc Khánh Trang	2003	Quản trị Kinh doanh
104	BABAIU21334	Đặng Thị Minh Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
105	BABAIU21418	Vũ Ngọc Khánh	2003	Quản trị Kinh doanh
106	BABAIU21440	Dương Khánh Ly	2003	Quản trị Kinh doanh
107	BABAIU21442	Nguyễn Mai Thảo Ly	2003	Quản trị Kinh doanh
108	BABAIU21445	Nguyễn Đình Minh	2003	Quản trị Kinh doanh
109	BABAIU21451	Nguyễn Thị Khánh Minh	2003	Quản trị Kinh doanh
110	BABAIU21486	Nguyễn Thị Kiều Oanh	2003	Quản trị Kinh doanh
111	BABAIU21500	Nguyễn Thành Quân	2003	Quản trị Kinh doanh
112	BABAIU21526	Lê Minh Thư	2003	Quản trị Kinh doanh
113	BABAIU21530	Võ Minh Thư	2003	Quản trị Kinh doanh
114	BABAIU21546	Trần Anh Tiến	2003	Quản trị Kinh doanh
115	BABAIU21549	Phan Thị Kim Trâm	2003	Quản trị Kinh doanh
116	BABAIU21557	Đặng Mai Trang	2003	Quản trị Kinh doanh
117	BABAIU21315	Maho Harada	2003	Quản trị Kinh doanh
118	BABAIU21002	Nguyễn Ngọc Phúc An	2003	Quản trị Kinh doanh
119	BABAIU21017	Nguyễn Song Hào	2003	Quản trị Kinh doanh
120	BABAIU21275	Dương Thanh Thảo	2003	Quản trị Kinh doanh
121	BABAIU21441	Mai Phương Ly	2003	Quản trị Kinh doanh
122	BABAIU21008	Âu Thị Bảo Châu	2003	Quản trị Kinh doanh
123	BABAIU21382	Phan Ngọc Hải	2003	Quản trị Kinh doanh
124	BABAIU21407	Nguyễn Quốc Huy	2003	Quản trị Kinh doanh
125	BABAIU21449	Nguyễn Hồ Ánh Minh	2003	Quản trị Kinh doanh
126	BABAIU21464	Lê Thanh Nghị	2003	Quản trị Kinh doanh
127	BABAIU21479	Trịnh Hoàng Yến Nhi	2003	Quản trị Kinh doanh
128	BABAIU21494	Đặng Nguyên Phương	2003	Quản trị Kinh doanh
129	BABAIU21558	Hồ Thị Thảo Trang	2003	Quản trị Kinh doanh
130	BABAIU21560	Bùi Thu Trang	2003	Quản trị Kinh doanh
131	BABAIU21593	Phan Trương Hoàng Vỹ	2003	Quản trị Kinh doanh
132	BABAIU21018	Lê Huy Hiếu	2003	Quản trị Kinh doanh
133	BABAIU21038	Phạm Võ Minh Ngân	2003	Quản trị Kinh doanh
134	BABAIU21039	Mai Khánh Ngân	2003	Quản trị Kinh doanh
135	BABAIU21055	Đỗ Tài Hữu Phước	2003	Quản trị Kinh doanh
136	BABAIU21086	Nguyễn Xuân Hồng Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
137	BABAIU21098	Trương Ngọc Minh Châu	2003	Quản trị Kinh doanh
138	BABAIU21100	Nguyễn Thế Hoàng Đại	2003	Quản trị Kinh doanh
139	BABAIU21115	Nguyễn Bá Hoàng	2003	Quản trị Kinh doanh
140	BABAIU21132	Phạm Thị Khánh Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
141	BABAIU21141	Thái Kim Ngân	2003	Quản trị Kinh doanh
142	BABAIU21143	Huỳnh Phương Nghi	2003	Quản trị Kinh doanh
143	BABAIU21152	Võ Hoàng Phúc	2003	Quản trị Kinh doanh
144	BABAIU21179	Nguyễn Thị Giao Uyên	2003	Quản trị Kinh doanh

145	BABAIU21186	Nguyễn Thế An	2003	Quản trị Kinh doanh
146	BABAIU21198	Nguyễn Thị Thanh Bình	2003	Quản trị Kinh doanh
147	BABAIU21199	Nguyễn Mai Minh Châu	2003	Quản trị Kinh doanh
148	BABAIU21215	Nguyễn Việt Hùng	2003	Quản trị Kinh doanh
149	BABAIU21232	Phạm Gia Hạnh Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
150	BABAIU21234	Trần Thị Khánh Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
151	BABAIU21276	Lê Vũ Phương Thảo	2003	Quản trị Kinh doanh
152	BABAIU21308	Nguyễn Nhật Vũ	2003	Quản trị Kinh doanh
153	BABAIU21311	Trần Thị Như Ý	2003	Quản trị Kinh doanh
154	BABAIU21322	Lê Triệu Thanh An	2003	Quản trị Kinh doanh
155	BABAIU21326	Nguyễn Trần Thiên Ân	2003	Quản trị Kinh doanh
156	BABAIU21333	Nguyễn Ngọc Văn Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
157	BABAIU21350	Lê Phan Ngọc Ánh	2003	Quản trị Kinh doanh
158	BABAIU21375	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giang	2003	Quản trị Kinh doanh
159	BABAIU21378	Đào Thị Quỳnh Giang	2003	Quản trị Kinh doanh
160	BABAIU21380	Phan Thanh Hà	2003	Quản trị Kinh doanh
161	BABAIU21381	Võ Thu Hà	2003	Quản trị Kinh doanh
162	BABAIU21384	Võ Lê Bảo Hân	2003	Quản trị Kinh doanh
163	BABAIU21388	Nguyễn Thị Lệ Hằng	2003	Quản trị Kinh doanh
164	BABAIU21389	Trần Hồ Hồng Hạnh	2003	Quản trị Kinh doanh
165	BABAIU21411	Nguyễn Thị Hồng Huyền	2003	Quản trị Kinh doanh
166	BABAIU21413	Lê Thị Khánh Huyền	2003	Quản trị Kinh doanh
167	BABAIU21423	Trương Đăng Khoa	2003	Quản trị Kinh doanh
168	BABAIU21425	Nguyễn Gia Kỳ	2003	Quản trị Kinh doanh
169	BABAIU21427	Trần Hoàng Phong Lan	2003	Quản trị Kinh doanh
170	BABAIU21438	Lâm Khả Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
171	BABAIU21439	Hồ Gia Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
172	BABAIU21450	Nguyễn Quang Minh	2003	Quản trị Kinh doanh
173	BABAIU21459	Tiêu Hà My	2003	Quản trị Kinh doanh
174	BABAIU21460	Hồ Thuý Ngân	2003	Quản trị Kinh doanh
175	BABAIU21482	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	2003	Quản trị Kinh doanh
176	BABAIU21483	Nguyễn Trần Hoàng Nhi	2003	Quản trị Kinh doanh
177	BABAIU21484	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	2003	Quản trị Kinh doanh
178	BABAIU21492	Trần Thị Mai Phương	2003	Quản trị Kinh doanh
179	BABAIU21493	Nguyễn Minh Phương	2003	Quản trị Kinh doanh
180	BABAIU21498	Nguyễn Thị Kim Phượng	2003	Quản trị Kinh doanh
181	BABAIU21499	Nguyễn Hữu Quân	2003	Quản trị Kinh doanh
182	BABAIU21512	Lê Thị Phước Tâm	2003	Quản trị Kinh doanh
183	BABAIU21519	Bùi Đào Phương Thảo	2003	Quản trị Kinh doanh
184	BABAIU21532	Nguyễn Ngọc Anh Thư	2003	Quản trị Kinh doanh
185	BABAIU21561	Trần Thị Thu Trang	2003	Quản trị Kinh doanh
186	BABAIU21570	Trương Nguyễn Cẩm Tú	2003	Quản trị Kinh doanh
187	BABAIU21596	Lê Hải Yến	2003	Quản trị Kinh doanh
188	BABAIU21599	Đào Thị Hồng Yến	2003	Quản trị Kinh doanh
189	BABAIU21600	Trịnh Tuấn Thành	2003	Quản trị Kinh doanh
190	BABAIU21083	Phạm Trần Thúy An	2003	Quản trị Kinh doanh
191	BABAIU21227	Đàm Thị Bạch Liên	2003	Quản trị Kinh doanh
192	BABAIU21595	Mai Thiên Xuân	2003	Quản trị Kinh doanh
193	BABAIU21024	Nguyễn Hồng Ngọc Khánh	2003	Quản trị Kinh doanh
194	BABAIU21025	Trần Vũ Minh Khánh	2003	Quản trị Kinh doanh

195	BABAIU21036	Trần Thảo Ngân	2003	Quản trị Kinh doanh
196	BABAIU21042	Huỳnh Hồ Diễm Ngọc	2003	Quản trị Kinh doanh
197	BABAIU21047	Nguyễn Như Thục Nhạn	2003	Quản trị Kinh doanh
198	BABAIU21048	Lê Hồng Yến Nhi	2003	Quản trị Kinh doanh
199	BABAIU21059	Hà Đức Sâm	2003	Quản trị Kinh doanh
200	BABAIU21088	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
201	BABAIU21090	Tân Kim Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
202	BABAIU21120	Trương Thục Khang	2003	Quản trị Kinh doanh
203	BABAIU21189	Nguyễn Ngọc Mai Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
204	BABAIU21193	Tạ Vũ Phương Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
205	BABAIU21208	Võ Gia Hân	2003	Quản trị Kinh doanh
206	BABAIU21209	Trần Thu Hằng	2003	Quản trị Kinh doanh
207	BABAIU21231	Nguyễn Thuỳ Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
208	BABAIU21233	Phan Khánh Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
209	BABAIU21249	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	2003	Quản trị Kinh doanh
210	BABAIU21274	Lê Vũ Tâm Thanh	2003	Quản trị Kinh doanh
211	BABAIU21282	Lê Thị Minh Thu	2003	Quản trị Kinh doanh
212	BABAIU21283	Trần Thị Yến Thu	2003	Quản trị Kinh doanh
213	BABAIU21300	Trần Phương Uyên	2003	Quản trị Kinh doanh
214	BABAIU21312	Nguyễn Hoàng Đức	2003	Quản trị Kinh doanh
215	BABAIU21319	Trần Thị Hồng Ái	2003	Quản trị Kinh doanh
216	BABAIU21320	Lê Phương Nhã An	2003	Quản trị Kinh doanh
217	BABAIU21344	Lê Quỳnh Anh	2003	Quản trị Kinh doanh
218	BABAIU21362	Nguyễn Ngọc Lan Chi	2003	Quản trị Kinh doanh
219	BABAIU21366	Phạm Trần Tiến Đạt	2003	Quản trị Kinh doanh
220	BABAIU21374	Đặng Thị Phước Duyên	2003	Quản trị Kinh doanh
221	BABAIU21393	Nguyễn Đức Hậu	2003	Quản trị Kinh doanh
222	BABAIU21394	Nguyễn Thị Thảo Hiền	2003	Quản trị Kinh doanh
223	BABAIU21399	Nguyễn Ánh Xuân Hồng	2003	Quản trị Kinh doanh
224	BABAIU21400	Nguyễn Quốc Hưng	2003	Quản trị Kinh doanh
225	BABAIU21421	Thạch Trần Đăng Khoa	2003	Quản trị Kinh doanh
226	BABAIU21426	Phạm Hoàng Lâm	2003	Quản trị Kinh doanh
227	BABAIU21430	Ngô Nguyễn Mai Linh	2003	Quản trị Kinh doanh
228	BABAIU21463	Châu Bảo Nghi	2003	Quản trị Kinh doanh
229	BABAIU21504	Hoàng Như Quỳnh	2003	Quản trị Kinh doanh
230	BABAIU21505	Phạm Thị Vân Quỳnh	2003	Quản trị Kinh doanh
231	BABAIU21509	Nguyễn Như Quỳnh	2003	Quản trị Kinh doanh
232	BABAIU21523	Đoàn Cẩm Thơ	2003	Quản trị Kinh doanh
233	BABAIU21524	Nguyễn Ngọc Hà Thu	2003	Quản trị Kinh doanh
234	BABAIU21533	Nguyễn Anh Thư	2003	Quản trị Kinh doanh
235	BABAIU21542	Kiều Ngọc Minh Thy	2003	Quản trị Kinh doanh
236	BABAIU21543	Hà Ngọc Cẩm Tiên	2003	Quản trị Kinh doanh
237	BABAIU21551	Võ Thị Quỳnh Trâm	2003	Quản trị Kinh doanh
238	BABAIU21556	Phan Tâm Thuỳ Trang	2003	Quản trị Kinh doanh
239	BABAIU21568	Vũ Minh Trường	2003	Quản trị Kinh doanh
240	BABAIU21571	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn	2003	Quản trị Kinh doanh
241	BABAIU21578	Lê Mỹ Uyên	2003	Quản trị Kinh doanh
242	BABAIU21588	Trần Lê Trúc Vy	2003	Quản trị Kinh doanh
243	BABAIU21589	Trần Vũ Phương Vy	2003	Quản trị Kinh doanh
244	BABAIU21590	Tô Ngọc Thảo Vy	2003	Quản trị Kinh doanh

245	BABAIU21591	Nguyễn Nhữ Thảo Vy	2003	Quản trị Kinh doanh
246	BABAIU21592	Phan Lê Quỳnh Vy	2003	Quản trị Kinh doanh
247	BAFNIU17005	Võ Hoàng Minh Nhựt	1999	Tài chính - Ngân hàng
248	BAFNIU18010	Lê Quỳnh Anh	2000	Tài chính - Ngân hàng
249	BAFNIU19050	Ngô Phan Hồng Ân	2001	Tài chính - Ngân hàng
250	BAFNIU19132	Lê Phương Nhi	2001	Tài chính - Ngân hàng
251	BAFNIU19138	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	2001	Tài chính - Ngân hàng
252	BAFNIU19147	Hoàng Kỳ Phương	2001	Tài chính - Ngân hàng
253	BAFNIU19124	Đào Thị Hồng Ngọc	2001	Tài chính - Ngân hàng
254	BAFNIU19014	Hoàng Thụy Khanh	2001	Tài chính - Ngân hàng
255	BAFNIU20096	Mai Nguyễn Ngọc Phượng	2002	Tài chính - Ngân hàng
256	BAFNIU20139	Phạm Song Lập	2002	Tài chính - Ngân hàng
257	BAFNIU20141	Phạm Võ Như Ngọc	2002	Tài chính - Ngân hàng
258	BAFNIU20173	Võ Ngọc Anh Thư	2002	Tài chính - Ngân hàng
259	BAFNIU20174	Nguyễn Thành Lâm	2002	Tài chính - Ngân hàng
260	BAFNIU20200	Nguyễn Vũ Lan Nhi	2002	Tài chính - Ngân hàng
261	BAFNIU20208	Bùi Thị Thanh Vy	2002	Tài chính - Ngân hàng
262	BAFNIU20209	Huỳnh Tuấn Nhật Huy	2002	Tài chính - Ngân hàng
263	BAFNIU20235	Lã Nguyễn Ngọc Anh	2002	Tài chính - Ngân hàng
264	BAFNIU20240	Ngô Thùy Tú Anh	2002	Tài chính - Ngân hàng
265	BAFNIU20258	Trần Thị Linh Chi	2002	Tài chính - Ngân hàng
266	BAFNIU20272	Huỳnh Hồ Bảo Duyên	2002	Tài chính - Ngân hàng
267	BAFNIU20282	Bùi Gia Hân	2002	Tài chính - Ngân hàng
268	BAFNIU20284	Trần Ngọc Bảo Hân	2002	Tài chính - Ngân hàng
269	BAFNIU20289	Võ Thị Thanh Hằng	2002	Tài chính - Ngân hàng
270	BAFNIU20311	Mai Phước Khánh	2002	Tài chính - Ngân hàng
271	BAFNIU20324	Nguyễn Cẩm Vinh Lan	2002	Tài chính - Ngân hàng
272	BAFNIU20325	Hồ Cẩm Linh	2002	Tài chính - Ngân hàng
273	BAFNIU20331	Vũ Ngọc Ánh Linh	2002	Tài chính - Ngân hàng
274	BAFNIU20368	Quảng Kim Sanh Nguyệt	2002	Tài chính - Ngân hàng
275	BAFNIU20383	Phùng Hữu Phán	2002	Tài chính - Ngân hàng
276	BAFNIU20409	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	2002	Tài chính - Ngân hàng
277	BAFNIU20415	Lâm Vĩnh Tân	2002	Tài chính - Ngân hàng
278	BAFNIU20417	Hoàng Phương Thảo	2002	Tài chính - Ngân hàng
279	BAFNIU20446	Trần Trịnh Minh Trang	2002	Tài chính - Ngân hàng
280	BAFNIU20449	Đào Thanh Trúc	2002	Tài chính - Ngân hàng
281	BAFNIU20459	Trần Nguyễn Tú Uyên	2002	Tài chính - Ngân hàng
282	BAFNIU20460	Trần Phương Uyên	2002	Tài chính - Ngân hàng
283	BAFNIU20464	Ngô Thanh Mỹ Vân	2002	Tài chính - Ngân hàng
284	BAFNIU20477	Bạch Long Vỹ	2002	Tài chính - Ngân hàng
285	BAFNIU20479	Trần Hải Yến	2002	Tài chính - Ngân hàng
286	BAFNIU20484	Nguyễn Hải Linh	2002	Tài chính - Ngân hàng
287	BAFNIU20153	Phạm Minh Quân	2002	Tài chính - Ngân hàng
288	BAFNIU20241	Nguyễn Đoàn Minh Anh	2002	Tài chính - Ngân hàng
289	BAFNIU20244	Nguyễn Lan Anh	2002	Tài chính - Ngân hàng
290	BAFNIU20246	Nguyễn Ngọc Lan Anh	2002	Tài chính - Ngân hàng
291	BAFNIU20255	Võ Huỳnh Băng	2002	Tài chính - Ngân hàng
292	BAFNIU20256	Nguyễn Ngô Mẫn Chi	2002	Tài chính - Ngân hàng
293	BAFNIU20262	Dương Triệu Trang Đài	2002	Tài chính - Ngân hàng
294	BAFNIU20265	Trần Kim Điệp	2002	Tài chính - Ngân hàng

295	BAFNIU20287	Lê Thị Thúy Hằng	2002	Tài chính - Ngân hàng
296	BAFNIU20323	Huỳnh Mỹ Kim	2002	Tài chính - Ngân hàng
297	BAFNIU20327	Nguyễn Thị Trúc Linh	2002	Tài chính - Ngân hàng
298	BAFNIU20364	Nguyễn An Nguyên	2002	Tài chính - Ngân hàng
299	BAFNIU20385	Vũ Minh Phát	2002	Tài chính - Ngân hàng
300	BAFNIU20397	Nguyễn Thị Kim Phụng	2002	Tài chính - Ngân hàng
301	BAFNIU20422	Phan Thị Phương Thảo	2002	Tài chính - Ngân hàng
302	BAFNIU20426	Cao Minh Thông	2002	Tài chính - Ngân hàng
303	BAFNIU20429	Đoàn Anh Thư	2002	Tài chính - Ngân hàng
304	BAFNIU20480	Trương Thị Hồng Yến	2002	Tài chính - Ngân hàng
305	BAFNIU20002	Vũ Đức Minh An	2002	Tài chính - Ngân hàng
306	BAFNIU20169	Lê Ngọc Hương Quỳnh	2002	Tài chính - Ngân hàng
307	BAFNIU20213	Phạm Minh Đức	2002	Tài chính - Ngân hàng
308	BAFNIU20293	Lữ Hoàn	2002	Tài chính - Ngân hàng
309	BAFNIU20303	Trần Thanh Huyền	2002	Tài chính - Ngân hàng
310	BAFNIU20316	Lê Huỳnh Anh Khoa	2002	Tài chính - Ngân hàng
311	BAFNIU20351	Nguyễn Hoàng Nam	2002	Tài chính - Ngân hàng
312	BAFNIU20374	Ngô Thảo Nhi	2002	Tài chính - Ngân hàng
313	BAFNIU20388	Bùi Hồng Phúc	2002	Tài chính - Ngân hàng
314	BAFNIU20411	Phạm Như Quỳnh	2002	Tài chính - Ngân hàng
315	BAFNIU20445	Trần Nguyễn Thảo Trang	2002	Tài chính - Ngân hàng
316	BAFNIU20467	Vũ Trần Nhật Vi	2002	Tài chính - Ngân hàng
317	BAFNIU20105	Ngô Đình Thăng	2002	Tài chính - Ngân hàng
318	BAFNIU20125	Đinh Hà Phương Uyên	2002	Tài chính - Ngân hàng
319	BAFNIU20176	Nguyễn Thị Thu Hiền	2002	Tài chính - Ngân hàng
320	BAFNIU20188	Trần Tiến	2002	Tài chính - Ngân hàng
321	BAFNIU20307	Nguyễn Hữu Khang	2002	Tài chính - Ngân hàng
322	BAFNIU20332	Nguyễn Huỳnh Khánh Loan	2002	Tài chính - Ngân hàng
323	BAFNIU20338	Trần Thị Lý	2002	Tài chính - Ngân hàng
324	BAFNIU20342	Võ Phương Mai	2002	Tài chính - Ngân hàng
325	BAFNIU20347	Trịnh Quang Minh	2002	Tài chính - Ngân hàng
326	BAFNIU20386	Dương Hào Phong	2002	Tài chính - Ngân hàng
327	BAFNIU20471	Lê Thảo Vy	2002	Tài chính - Ngân hàng
328	BAFNIU21098	Phạm Yến Nhi	2003	Tài chính - Ngân hàng
329	BAFNIU21126	Nguyễn Khánh Kim Thư	2003	Tài chính - Ngân hàng
330	BAFNIU21379	Hồ Nguyễn Minh Thư	2002	Tài chính - Ngân hàng
331	BAFNIU21430	Lê Trần Quỳnh Giang	2003	Tài chính - Ngân hàng
332	BAFNIU21468	Huỳnh Ngọc Anh Khoa	2003	Tài chính - Ngân hàng
333	BAFNIU21478	Võ Ngọc Phương Linh	2003	Tài chính - Ngân hàng
334	BAFNIU21569	Đoàn Nguyễn Hữu Thắng	2003	Tài chính - Ngân hàng
335	BAFNIU21412	Bùi Quang Đăng	2003	Tài chính - Ngân hàng
336	BAFNIU21434	Lê Châu Trúc Giang	2003	Tài chính - Ngân hàng
337	BAFNIU21443	Đặng Trần Hồng Hạnh	2003	Tài chính - Ngân hàng
338	BAFNIU21463	Mai Nguyễn Anh Khoa	2003	Tài chính - Ngân hàng
339	BAFNIU21488	Vũ Xuân Mai	2003	Tài chính - Ngân hàng
340	BAFNIU21489	Đinh Ngọc Minh	2003	Tài chính - Ngân hàng
341	BAFNIU21490	Nguyễn Lê Minh	2003	Tài chính - Ngân hàng
342	BAFNIU21515	Nguyễn Đình Nhâm	2003	Tài chính - Ngân hàng
343	BAFNIU21538	Trần Trọng Phúc	2003	Tài chính - Ngân hàng
344	BAFNIU21543	Phạm Lê Đông Phương	2003	Tài chính - Ngân hàng

345	BAFNIU21544	Nguyễn Thị Mai Phương	2003	Tài chính - Ngân hàng
346	BAFNIU21578	Lê Nguyễn Minh Thi	2003	Tài chính - Ngân hàng
347	BAFNIU21584	Lê Phạm Anh Thư	2003	Tài chính - Ngân hàng
348	BAFNIU21588	Nguyễn Minh Thư	2003	Tài chính - Ngân hàng
349	BAFNIU21623	Lê Khánh Vy	2003	Tài chính - Ngân hàng
350	BAFNIU21329	Nguyễn Bích Ngọc	2003	Tài chính - Ngân hàng
351	BAFNIU21507	Phan Như Ngọc	2003	Tài chính - Ngân hàng
352	BAFNIU21541	Cao Hải Anh Phương	2003	Tài chính - Ngân hàng
353	BAFNIU21630	Phan Thị Hải Yến	2003	Tài chính - Ngân hàng
354	BAFNIU21032	Ung Hương Giang	2003	Tài chính - Ngân hàng
355	BAFNIU21136	Đào Nguyễn Ngọc Trân	2003	Tài chính - Ngân hàng
356	BAFNIU21150	Trần Thanh Vân	2003	Tài chính - Ngân hàng
357	BAFNIU21286	Lê Hà Giang	2003	Tài chính - Ngân hàng
358	BAFNIU21310	Ngô Thiên Kiều	2003	Tài chính - Ngân hàng
359	BAFNIU21314	Lê Nhật Lan	2003	Tài chính - Ngân hàng
360	BAFNIU21357	Đoàn Minh Thủy	2003	Tài chính - Ngân hàng
361	BAFNIU21359	Nguyễn Ngọc Anh Thy	2003	Tài chính - Ngân hàng
362	BAFNIU21388	Trần Xuân Anh	2003	Tài chính - Ngân hàng
363	BAFNIU21440	Nguyễn Lâm Bảo Hân	2003	Tài chính - Ngân hàng
364	BAFNIU21455	Lại Khánh Huyền	2003	Tài chính - Ngân hàng
365	BAFNIU21461	Nguyễn Ngọc Kim Khánh	2003	Tài chính - Ngân hàng
366	BAFNIU21482	Võ Ngọc Phương Linh	2003	Tài chính - Ngân hàng
367	BAFNIU21496	Nguyễn Trần Giáng My	2003	Tài chính - Ngân hàng
368	BAFNIU21512	Lê Thảo Nguyên	2003	Tài chính - Ngân hàng
369	BAFNIU21521	Nguyễn Thị Yến Nhi	2003	Tài chính - Ngân hàng
370	BAFNIU21549	Ông Ngọc Quân	2003	Tài chính - Ngân hàng
371	BAFNIU21557	Trần Phan Như Quỳnh	2003	Tài chính - Ngân hàng
372	BAFNIU21576	Đinh Nguyễn Thu Thảo	2003	Tài chính - Ngân hàng
373	BAFNIU21579	Trần Uyên Thi	2003	Tài chính - Ngân hàng
374	BAFNIU21593	Phạm Huỳnh Anh Thy	2003	Tài chính - Ngân hàng
375	BAFNIU21596	Hồ Thanh Trà	2003	Tài chính - Ngân hàng
376	BAFNIU21601	Vũ Thị Thu Trang	2003	Tài chính - Ngân hàng
377	BAFNIU21602	Nguyễn Linh Trang	2003	Tài chính - Ngân hàng
378	BAFNIU21607	Bùi Quốc Trung	2003	Tài chính - Ngân hàng
379	BAFNIU21611	Bùi Minh Tùng	2003	Tài chính - Ngân hàng
380	BAFNIU21614	Nguyễn Huỳnh Tú Uyên	2003	Tài chính - Ngân hàng
381	BAFNIU21622	Lê Thụy Thảo Vy	2003	Tài chính - Ngân hàng
382	BAFNIU21625	Nguyễn Trần Bảo Vy	2003	Tài chính - Ngân hàng
383	BAFNIU21628	Dương Hà Xuyên	2003	Tài chính - Ngân hàng
384	BAFNIU21629	Nguyễn Trần Thiên Ý	2003	Tài chính - Ngân hàng
385	BEBEIU17022	Đinh Hoàng Sáng	1999	Kỹ thuật Y sinh
386	BEBEIU17025	Cao Hồng Hạnh	1999	Kỹ thuật Y sinh
387	BEBEIU17032	Nguyễn Hoàng Tân	1999	Kỹ thuật Y sinh
388	BEBEIU18225	Đinh Vương Bá Nhân	2000	Kỹ thuật Y sinh
389	BEBEIU18227	Nguyễn Sỹ Hoàng Thành	2000	Kỹ thuật Y sinh
390	BEBEIU19004	Vũ Nguyễn Đình Chung	2001	Kỹ thuật Y sinh
391	BEBEIU19020	Phan Thanh Nhân	2001	Kỹ thuật Y sinh
392	BEBEIU19064	Nguyễn Trung Hiếu	2001	Kỹ thuật Y sinh
393	BEBEIU19071	Nguyễn Nhật Kha	2001	Kỹ thuật Y sinh
394	BEBEIU19075	Trần Trung Kiên	2001	Kỹ thuật Y sinh

395	BEBEIU19076	Vũ Nguyễn Anh Kiệt	2001	Kỹ thuật Y sinh
396	BEBEIU19085	Châu Ngọc Mai Nga	2001	Kỹ thuật Y sinh
397	BEBEIU19092	Trần Cẩm Thụy Nhi	2001	Kỹ thuật Y sinh
398	BEBEIU19101	Trần Lê Nhật Quang	2001	Kỹ thuật Y sinh
399	BEBEIU19129	Trần Ngọc Khánh Khoa	2001	Kỹ thuật Y sinh
400	BEBEIU20007	Trương Minh Đạt	2002	Kỹ thuật Y sinh
401	BEBEIU20010	Bùi Hữu Đức	2002	Kỹ thuật Y sinh
402	BEBEIU20015	Nguyễn Tuyên Hồng Hải	2002	Kỹ thuật Y sinh
403	BEBEIU20022	Nguyễn Mạnh Khang	2002	Kỹ thuật Y sinh
404	BEBEIU20027	Đào Ngọc Yên Khoa	2002	Kỹ thuật Y sinh
405	BEBEIU20033	Đỗ Vy Ngọc	2002	Kỹ thuật Y sinh
406	BEBEIU20045	Nguyễn Ngọc Minh Trâm	2002	Kỹ thuật Y sinh
407	BEBEIU20086	Nguyễn Bình Phương Nhi	2002	Kỹ thuật Y sinh
408	BEBEIU20099	Bùi Trung Tín	2002	Kỹ thuật Y sinh
409	BEBEIU20111	Đỗ Phạm Tuấn Hưng	2002	Kỹ thuật Y sinh
410	BEBEIU20162	Nguyễn Thuỳ Vy	1998	Kỹ thuật Y sinh
411	BEBEIU20167	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	2002	Kỹ thuật Y sinh
412	BEBEIU20175	Phạm Hoài Bảo	2002	Kỹ thuật Y sinh
413	BEBEIU20180	Phạm Bá Nhật Hưng	2002	Kỹ thuật Y sinh
414	BEBEIU20185	Trần Cảnh	2002	Kỹ thuật Y sinh
415	BEBEIU20187	Triệu Vũ Minh Châu	2002	Kỹ thuật Y sinh
416	BEBEIU20192	Phạm Lâm Quốc Dũng	2002	Kỹ thuật Y sinh
417	BEBEIU20199	Dương Hoàng Trọng Hiếu	2002	Kỹ thuật Y sinh
418	BEBEIU20200	Phạm Thị Kim Hoàng	2002	Kỹ thuật Y sinh
419	BEBEIU20210	Dương Trung Kiên	2002	Kỹ thuật Y sinh
420	BEBEIU20212	Miêu Thuận Lâm	2002	Kỹ thuật Y sinh
421	BEBEIU20219	Vũ Hải My	2002	Kỹ thuật Y sinh
422	BEBEIU20220	Hoàng Thị Hồng Nga	2002	Kỹ thuật Y sinh
423	BEBEIU20227	Nguyễn Quỳnh Nhung	2002	Kỹ thuật Y sinh
424	BEBEIU20230	Phan Hoàng Phúc	2002	Kỹ thuật Y sinh
425	BEBEIU20264	Nguyễn Nhân Văn	2002	Kỹ thuật Y sinh
426	BEBEIU20267	Đỗ Huỳnh Thúy Vy	2002	Kỹ thuật Y sinh
427	BEBEIU20270	Nguyễn Hải Yên	2002	Kỹ thuật Y sinh
428	BEBEIU20275	Trần Dương An Hòa	2002	Kỹ thuật Y sinh
429	BEBEIU20288	Trần Đạo Quang	2002	Kỹ thuật Y sinh
430	BEBEIU20290	Nguyễn Thành Nhân	2002	Kỹ thuật Y sinh
431	BEBEIU21020	Nguyễn Ngô Gia Nghi	2003	Kỹ thuật Y sinh
432	BEBEIU21022	Ấu Bảo Nhiên	2003	Kỹ thuật Y sinh
433	BEBEIU21066	Trần Phan Đăng Khoa	2003	Kỹ thuật Y sinh
434	BEBEIU21138	Phạm Trần Hải Vân	2003	Kỹ thuật Y sinh
435	BEBEIU21146	Lê Nguyễn Khải Hoàn	2003	Kỹ thuật Y sinh
436	BEBEIU21149	Nguyễn Huỳnh Quốc Hy	2003	Kỹ thuật Y sinh
437	BEBEIU21173	Hoàng Khánh Vân	2003	Kỹ thuật Y sinh
438	BEBEIU21175	Nguyễn Gia Bảo	2003	Kỹ thuật Y sinh
439	BEBEIU21195	Quách Nhị Bình	2003	Kỹ thuật Y sinh
440	BEBEIU21204	Nguyễn Thái Dương	2003	Kỹ thuật Y sinh
441	BEBEIU21283	Nguyễn Thành Trí	2003	Kỹ thuật Y sinh
442	BEBEIU21284	Tạ Minh Trí	2003	Kỹ thuật Y sinh
443	BTBTIU17005	Nguyễn Ngọc Thu Phương	1998	Công nghệ Sinh học
444	BTBTIU17011	Nguyễn Hữu Hoàng Minh	1999	Công nghệ Sinh học

445	BTBTIU17020	Lê Xuân Hải	1999	Công nghệ Sinh học
446	BTBTIU17035	Lê Thị Thảo Mi	1999	Công nghệ Sinh học
447	BTBTIU17036	Huỳnh Bách Kha	1999	Công nghệ Sinh học
448	BTBTIU17038	Võ Thị Tú Uyên	1999	Công nghệ Sinh học
449	BTBTIU17081	Nguyễn Hồng Đức	1999	Công nghệ Sinh học
450	BTBTIU17114	Phạm Việt Anh	1999	Công nghệ Sinh học
451	BTBTIU17140	Huỳnh Ngọc Dạ Thảo	1999	Công nghệ Sinh học
452	BTBTIU17144	Hà Huy Biên	1999	Công nghệ Sinh học
453	BTBTIU17156	Đặng Thị Kim Sang	1999	Công nghệ Sinh học
454	BTBTIU17157	Đinh Ngọc Thảo My	1999	Công nghệ Sinh học
455	BTBTIU17160	Bùi Quốc Dương	1999	Công nghệ Sinh học
456	BTBTIU18169	Lê Bửu Vĩnh Nguyên	2000	Công nghệ Sinh học
457	BTBTIU18209	Nguyễn Gia Thanh	2000	Công nghệ Sinh học
458	BTBTIU19014	Phan Ngọc Bảo Gy	2001	Công nghệ Sinh học
459	BTBTIU19025	Lê Phúc Nhân	2001	Công nghệ Sinh học
460	BTBTIU19053	Đỗ Huỳnh Lan Anh	2001	Công nghệ Sinh học
461	BTBTIU19102	Lê Văn Phong	2001	Công nghệ Sinh học
462	BTBTIU19126	Đoàn Minh Thùy	2001	Công nghệ Sinh học
463	BTBTIU19131	Nguyễn Võ Thùy Trang	2001	Công nghệ Sinh học
464	BTBTIU19156	Nguyễn Đức Công	2001	Công nghệ Sinh học
465	BTBTIU19162	Nguyễn Duy Phú	2001	Công nghệ Sinh học
466	BTBTIU20040	Dương Gia Hân	2002	Công nghệ Sinh học
467	BTBTIU20046	Bùi Ngọc Gia Khánh	2002	Công nghệ Sinh học
468	BTBTIU20055	Trần Ngọc Mẫn Nhi	2002	Công nghệ Sinh học
469	BTBTIU20067	Vũ Thảo Trang	2002	Công nghệ Sinh học
470	BTBTIU20106	Nguyễn Khánh Bình	2002	Công nghệ Sinh học
471	BTBTIU20130	Nguyễn Tấn Thành	2002	Công nghệ Sinh học
472	BTBTIU20131	Nguyễn Nguyễn Thanh Thảo	2002	Công nghệ Sinh học
473	BTBTIU20154	Võ Hoàng Ân	2002	Công nghệ Sinh học
474	BTBTIU20159	Ngô Quách Bảo Châu	2002	Công nghệ Sinh học
475	BTBTIU20174	Lê Phú Quang Huy	2002	Công nghệ Sinh học
476	BTBTIU20179	Nguyễn Anh Khương	2002	Công nghệ Sinh học
477	BTBTIU20181	Lim Đình Kỳ	2002	Công nghệ Sinh học
478	BTBTIU20182	Võ Hà Nhật Lam	2002	Công nghệ Sinh học
479	BTBTIU20191	Nguyễn Uyên Minh	2002	Công nghệ Sinh học
480	BTBTIU20198	Lê Thế Thiên Ngân	2002	Công nghệ Sinh học
481	BTBTIU20202	Nguyễn Như Ngọc	2002	Công nghệ Sinh học
482	BTBTIU20208	Vũ Hạ Nguyên	2002	Công nghệ Sinh học
483	BTBTIU20213	Nguyễn Võ Quỳnh Nhi	2002	Công nghệ Sinh học
484	BTBTIU20225	Trương Ngọc Sơn	2002	Công nghệ Sinh học
485	BTBTIU20239	Nguyễn Thị Huyền Trang	2002	Công nghệ Sinh học
486	BTBTIU20246	Hà Thị Nguyên Vi	2002	Công nghệ Sinh học
487	BTBTIU20250	Võ Hồ Phương Vy	2002	Công nghệ Sinh học
488	BTBTIU20266	Trần Thị Quỳnh Mai	2002	Công nghệ Sinh học
489	BTBTIU20274	Trần Hà Bảo Tâm	2002	Công nghệ Sinh học
490	BTBTIU20294	Trần Hoài Niệm	2002	Công nghệ Sinh học
491	BTBTIU21065	Hồ Vũ Hoàng Khoa	2003	Công nghệ Sinh học
492	BTBTIU21112	Lê Anh Tuấn	2003	Công nghệ Sinh học
493	BTBTIU21123	Nguyễn Ngọc Vân Anh	2003	Công nghệ Sinh học
494	BTBTIU21134	Nguyễn Quang Mỹ Hồng	2003	Công nghệ Sinh học

495	BTBTIU21136	Nguyễn Duy Khang	2003	Công nghệ Sinh học
496	BTBTIU21137	Hoàng Nguyễn Quỳnh Khanh	2003	Công nghệ Sinh học
497	BTBTIU21151	Nguyễn Nguyên Phương	2003	Công nghệ Sinh học
498	BTBTIU21167	Đỗ Bảo Trân	2003	Công nghệ Sinh học
499	BTBTIU21175	Phạm Uyên Mai Anh	2003	Công nghệ Sinh học
500	BTBTIU21191	Nguyễn Thị Dung	2003	Công nghệ Sinh học
501	BTBTIU21217	Phạm Đỗ Thùy Linh	2003	Công nghệ Sinh học
502	BTBTIU21220	Lê Hà Phương Ly	2003	Công nghệ Sinh học
503	BTBTIU21273	Nguyễn Phan Tường Vi	2003	Công nghệ Sinh học
504	BTBTIU21293	Dương Thị Anh Tâm	2003	Công nghệ Sinh học
505	BTARIU17012	Nguyễn Trương Chúc Anh	1999	Quản lý Nguồn lợi Thủy sản
506	BTARIU17031	Trần Thị Vân Anh	1999	Quản lý Nguồn lợi Thủy sản
507	BTBCIU18122	Nguyễn Ngọc Minh Phương	2000	Hóa học
508	BTBCIU19066	Lê Thị Hoài Thương	2001	Hóa học
509	BTBCIU19068	Nguyễn Thị Thùy Trang	2001	Hóa học
510	BTBCIU20022	Phan Trương Nhã Linh	2002	Hóa học
511	BTBCIU20034	Nguyễn Võ Minh Triết	2002	Hóa học
512	BTBCIU20050	Nguyễn Ngọc Quyên	2002	Hóa học
513	BTBCIU20062	Nguyễn Ngọc Thanh Ngân	2002	Hóa học
514	BTBCIU20070	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	2002	Hóa học
515	BTBCIU20082	Cao Nguyễn Ngọc Nhi	2002	Hóa học
516	BTBCIU20083	Bùi Thiện Thuật	2002	Hóa học
517	BTBCIU21070	Hán Trần Mỹ Duyên	2003	Hóa học
518	BTBCIU21081	Trần Cao Bảo Ngọc	2003	Hóa học
519	BTFTIU17021	Phan Thụy Yến Như	1999	Công nghệ Thực phẩm
520	BTFTIU17031	Trần Hoàng Vỹ	1999	Công nghệ Thực phẩm
521	BTFTIU17079	Nguyễn Minh Sơn	1999	Công nghệ Thực phẩm
522	BTFTIU19026	Lưu Khánh Anh Tuệ	2001	Công nghệ Thực phẩm
523	BTFTIU19043	Đặng Minh Anh	2001	Công nghệ Thực phẩm
524	BTFTIU19050	Phùng Thị Bích Hằng	2001	Công nghệ Thực phẩm
525	BTFTIU19065	Ngô Nguyễn Ngọc Nhi	2001	Công nghệ Thực phẩm
526	BTFTIU20001	Đào Ngọc Ngân Hà	2002	Công nghệ Thực phẩm
527	BTFTIU20003	Võ Ngọc Khánh Huyền	2002	Công nghệ Thực phẩm
528	BTFTIU20017	Vũ Lê Diễm Khánh	2002	Công nghệ Thực phẩm
529	BTFTIU20031	Nguyễn Châu Anh	2002	Công nghệ Thực phẩm
530	BTFTIU20033	Nguyễn Lâm Lâm	2002	Công nghệ Thực phẩm
531	BTFTIU20054	Phạm Võ Trường An	2002	Công nghệ Thực phẩm
532	BTFTIU20074	Bùi Kim Chi	2002	Công nghệ Thực phẩm
533	BTFTIU20079	Trần Ngọc Bích Hà	2002	Công nghệ Thực phẩm
534	BTFTIU20080	Trần Ngọc Hà	2002	Công nghệ Thực phẩm
535	BTFTIU20092	Cao Hoàng Quỳnh Như	2002	Công nghệ Thực phẩm
536	BTFTIU20093	Nguyễn Thị Hoàng Nhung	2002	Công nghệ Thực phẩm
537	BTFTIU20096	Nguyễn Trần Minh Quang	2002	Công nghệ Thực phẩm
538	BTFTIU20100	Võ Ngọc Hoàng Thông	2002	Công nghệ Thực phẩm
539	BTFTIU20102	Trần Minh Tú	2002	Công nghệ Thực phẩm
540	BTFTIU20104	Trương Trần Phương Uyên	2002	Công nghệ Thực phẩm
541	BTFTIU20108	Lê Nhật Vy	2002	Công nghệ Thực phẩm
542	BTFTIU20115	Vũ Thị Kim Oanh	1999	Công nghệ Thực phẩm
543	BTFTIU20117	Nguyễn Minh Thư	2002	Công nghệ Thực phẩm
544	BTFTIU20131	Trương Khánh Chi	2002	Công nghệ Thực phẩm

545	BTFTIU20132	Nguyễn Thị Mai Huệ	2002	Công nghệ Thực phẩm
546	BTFTIU20133	Trần Phương Ngọc	2002	Công nghệ Thực phẩm
547	CECEIU17004	Lê Lâm Vũ	1999	Kỹ thuật Xây dựng
548	CECEIU17015	Phù Sứ Tuấn	1999	Kỹ thuật Xây dựng
549	CECEIU17021	Nguyễn Xuân Bách	1999	Kỹ thuật Xây dựng
550	CECEIU17022	Lê Anh Tuấn	1999	Kỹ thuật Xây dựng
551	CECEIU17023	Nguyễn Tiến Dũng	1999	Kỹ thuật Xây dựng
552	CECEIU17025	Đỗ Văn Hoàng Long	1999	Kỹ thuật Xây dựng
553	CECEIU17035	Phạm Triệu Vĩnh	1999	Kỹ thuật Xây dựng
554	CECEIU17053	Lê Đại Cát	1999	Kỹ thuật Xây dựng
555	CECEIU19002	Hồ Hạo Nhiên	2001	Kỹ thuật Xây dựng
556	CECEIU21012	Nguyễn Quốc Anh	2003	Kỹ thuật Xây dựng
557	BTCEIU18068	Nguyễn Thị Mỹ Hào	2000	Kỹ thuật Hóa học
558	BTCEIU19001	Lai Cẩm Hạo Điền	2001	Kỹ thuật Hóa học
559	BTCEIU19004	Lê Ngọc Quỳnh	2001	Kỹ thuật Hóa học
560	BTCEIU19011	Huỳnh Hồng Ân	2000	Kỹ thuật Hóa học
561	BTCEIU19019	Lê Võ Đăng Khoa	2001	Kỹ thuật Hóa học
562	BTCEIU19027	Đỗ Minh Thư	2001	Kỹ thuật Hóa học
563	BTCEIU20010	Lê Huỳnh Minh Anh	2002	Kỹ thuật Hóa học
564	BTCEIU20034	Nguyễn Quang Khang	2002	Kỹ thuật Hóa học
565	BTCEIU20037	Nguyễn Quang Minh	2002	Kỹ thuật Hóa học
566	BTCEIU20056	Nguyễn Trần Công Hân	2002	Kỹ thuật Hóa học
567	BTCEIU20065	Phan Thị Phương Linh	2002	Kỹ thuật Hóa học
568	BTCEIU20070	Trần Phạm Huỳnh Như	2002	Kỹ thuật Hóa học
569	BTCEIU20074	Lê Minh Tấn	2002	Kỹ thuật Hóa học
570	BTCEIU20076	Đinh Võ Anh Thảo	2002	Kỹ thuật Hóa học
571	BTCEIU20080	Phạm Bùi Thủy Tiên	2002	Kỹ thuật Hóa học
572	BTCEIU21098	Lâm Nhật Nam	2003	Kỹ thuật Hóa học
573	EEEEIU17014	Nguyễn Lương Hoàng Vũ	1999	Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông
574	EEEEIU18108	Nguyễn Việt Hà	2000	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông
575	EEEEIU19001	Nguyễn Thiên Ân	2001	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông
576	EEEEIU19043	Hà Thị Thùy Anh	2001	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông
577	EEEEIU20040	Phạm Anh Quân	1997	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông
578	EEEEIU20058	Nguyễn Đức Khiêm	2002	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông
579	EEACIU17014	Ngô Trường Thịnh	1999	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
580	EEACIU17022	Lâm Bảo Đệ	1999	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
581	EEACIU17032	Trần Quang Lộc	1999	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
582	EEACIU17033	Đỗ Quang Phúc	1999	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
583	EEACIU17041	Phạm Hoàng Xuân Phúc	1999	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
584	EEACIU17053	Đào Đình Tú	1998	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
585	EEACIU20057	Âu Lý Phúc Điền	2002	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
586	EEACIU20094	Trần Gia Huy	2002	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
587	EEACIU20104	Nguyễn Hoài Nam	2002	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
588	EEACIU20118	Dương Đức Tuấn	2002	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
589	EEACIU20122	Lê Hữu Phúc	2002	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
590	EEACIU20123	Hoàng Thị Thùy Vân	2002	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
591	EEACIU21078	Nguyễn Vũ Xuân Bách	2003	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
592	EEACIU21151	Mai Nguyễn Tiến Thành	2003	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
593	ENENIU18027	Nguyễn Vinh Hiên	2000	Ngôn ngữ Anh
594	ENENIU18127	Nguyễn Minh Quân	2000	Ngôn ngữ Anh

595	ENENIU19011	Nguyễn Đăng Khoa	2001	Ngôn ngữ Anh
596	ENENIU19049	Nguyễn Thanh Hải	2001	Ngôn ngữ Anh
597	ENENIU19062	Hoàng Gia Khương	2001	Ngôn ngữ Anh
598	ENENIU19068	Võ Nhật Nam	2001	Ngôn ngữ Anh
599	ENENIU19077	Trịnh Hoàng Khánh Nhã	2001	Ngôn ngữ Anh
600	ENENIU19093	Bùi Thanh Sang	2001	Ngôn ngữ Anh
601	ENENIU19094	Trần Vũ Hoài Sơn	2001	Ngôn ngữ Anh
602	ENENIU20001	Nguyễn Thị Thu An	2002	Ngôn ngữ Anh
603	ENENIU20025	Trần Mai Thanh Mỹ	2002	Ngôn ngữ Anh
604	ENENIU20035	Bùi Huỳnh Như Phương	2002	Ngôn ngữ Anh
605	ENENIU20037	Vương Như Song	2002	Ngôn ngữ Anh
606	ENENIU20041	Nguyễn Thanh Thảo	2002	Ngôn ngữ Anh
607	ENENIU20054	Võ Thanh Trúc	2002	Ngôn ngữ Anh
608	ENENIU20060	Trần Kiến Bân	2002	Ngôn ngữ Anh
609	ENENIU20097	Phạm Minh Tín	2002	Ngôn ngữ Anh
610	ENENIU20119	Trương Thị Khánh Linh	2002	Ngôn ngữ Anh
611	ENENIU20128	Thái Minh Thuận	2002	Ngôn ngữ Anh
612	ENENIU20158	Ngô Trần Thanh Tú	2002	Ngôn ngữ Anh
613	ENENIU21002	Nguyễn Hoàng Ánh	2003	Ngôn ngữ Anh
614	ENENIU21004	Nguyễn Thúy Di	2003	Ngôn ngữ Anh
615	ENENIU21021	Nguyễn Trọng Như Uyên	2003	Ngôn ngữ Anh
616	ENENIU21039	Dương Hồng Mai	2003	Ngôn ngữ Anh
617	ENENIU21046	Phan Thị Quý Thảo	2003	Ngôn ngữ Anh
618	ENENIU21059	Tất Thuý Hằng	2003	Ngôn ngữ Anh
619	ENENIU21061	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	2003	Ngôn ngữ Anh
620	ENENIU21065	Nguyễn Vạn Thiên Ngọc	2003	Ngôn ngữ Anh
621	ENENIU21069	Đỗ Hà Bảo Trâm	2003	Ngôn ngữ Anh
622	ENENIU21083	Nguyễn Kiều Anh	2003	Ngôn ngữ Anh
623	ENENIU21084	Vũ Quỳnh Anh	2003	Ngôn ngữ Anh
624	ENENIU21103	Nguyễn Thị Thanh Hương	2003	Ngôn ngữ Anh
625	ENENIU21123	Lê Phan Thảo Nguyên	2003	Ngôn ngữ Anh
626	ENENIU21124	Dương Minh Nguyệt	2003	Ngôn ngữ Anh
627	ENENIU21127	Bùi Biện Thảo Nhi	2003	Ngôn ngữ Anh
628	ENENIU21131	Lê Phan Bảo Như	2003	Ngôn ngữ Anh
629	ENENIU21139	Đoàn Nhật Quang	2003	Ngôn ngữ Anh
630	ENENIU21141	Trần Phương Quyên	2003	Ngôn ngữ Anh
631	ENENIU21157	Đặng Minh Triết	2003	Ngôn ngữ Anh
632	EVEVIU19005	Lâm Thị Thanh Trà	2001	Kỹ thuật Môi trường
633	EVEVIU19008	Ngô Hoàng Long	2000	Kỹ thuật Môi trường
634	EVEVIU20012	Nguyễn Huỳnh Bảo Châu	2002	Kỹ thuật Môi trường
635	EVEVIU20023	Nguyễn Minh Thảo	2002	Kỹ thuật Môi trường
636	EVEVIU21006	Trần Bảo Ngọc Minh	2003	Kỹ thuật Môi trường
637	EVEVIU21010	Nguyễn Hoàng Hoa	2003	Kỹ thuật Môi trường
638	EVEVIU21011	Lê Vũ Khánh Ngân	2003	Kỹ thuật Môi trường
639	IELSIU17012	Hồ Phương Điền	1999	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
640	IELSIU17025	Lã Tiến Thành	1999	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
641	IELSIU17040	Trần Thị Yến Nhi	1999	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
642	IELSIU17118	Lê Thị Kim Thy	1999	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
643	IELSIU17122	Nguyễn Cao Trí	1999	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
644	IELSIU18053	Lê Đình Khánh	2000	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng

645	IELSIU18072	Trần Hưng Hải Long	2000	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
646	IELSIU19013	Phạm Huỳnh Thủy Dương	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
647	IELSIU19031	Phan Viết Khoa	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
648	IELSIU19088	Trần Thanh Tùng	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
649	IELSIU19115	Nguyễn Thị Thái Bình	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
650	IELSIU19120	Phạm Kim Trang Cơ	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
651	IELSIU19122	Huỳnh Doãn Đạt	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
652	IELSIU19134	Lê Thủy Dung	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
653	IELSIU19155	Phan Trung Hiếu	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
654	IELSIU19162	Nguyễn Mạnh Hùng	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
655	IELSIU19200	Đào Đức Mạnh	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
656	IELSIU20050	Nguyễn Phước Ngọc	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
657	IELSIU20058	Trần Ngọc Thành Phát	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
658	IELSIU20081	Cao Phương Tùng	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
659	IELSIU20090	Võ Minh An	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
660	IELSIU20153	Võ Huỳnh Xuân Đông	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
661	IELSIU20158	Trần Thanh Vy	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
662	IELSIU20177	Nguyễn Ngọc Hạnh Nhi	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
663	IELSIU20178	Bùi Ngọc Trâm	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
664	IELSIU20188	Cao Hoàng Anh	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
665	IELSIU20193	Trần Nhật Viên	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
666	IELSIU20205	Nguyễn Thanh Thủy Trúc	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
667	IELSIU20208	Vương Mỹ Vân	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
668	IELSIU20213	Lưu Quang Phước	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
669	IELSIU20216	Trần Kim Thành	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
670	IELSIU20241	Võ Ngọc Mỹ Duyên	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
671	IELSIU20243	Nguyễn Văn Phước	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
672	IELSIU20254	Lê Nguyễn Thảo Anh	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
673	IELSIU20271	Nguyễn Thị Ngọc Bình	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
674	IELSIU20272	Đoàn Hoàn Châu	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
675	IELSIU20274	Nguyễn Ngọc Minh Châu	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
676	IELSIU20275	Nguyễn Thị Kiều Châu	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
677	IELSIU20288	Phạm Thị Thùy Dung	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
678	IELSIU20295	Vũ Ngọc Trúc Giang	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
679	IELSIU20314	Hoàng Trương Bảo Huy	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
680	IELSIU20315	Lê Thị Phương Huyền	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
681	IELSIU20338	Lê Võ Hồng Lam	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
682	IELSIU20349	Nguyễn Thị Ngọc Mai	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
683	IELSIU20354	Trương Nguyễn Khánh Minh	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
684	IELSIU20360	Nguyễn Thị Kim Ngân	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
685	IELSIU20365	Phan Thu Ánh Ngọc	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
686	IELSIU20366	La Khánh Nguyên	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
687	IELSIU20382	Đàm Phúc Tâm Như	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
688	IELSIU20383	Phạm Quỳnh Như	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
689	IELSIU20393	Phan Nguyễn Y Phương	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
690	IELSIU20395	Đào Nguyễn Minh Quân	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
691	IELSIU20403	Nguyễn Như Quyền	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
692	IELSIU20405	Ninh Thị Phương Quỳnh	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
693	IELSIU20407	Trần Song Xuân Quỳnh	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
694	IELSIU20412	Lê Thành Thái	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng

695	IELSIU20418	Lê Phương Thảo	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
696	IELSIU20419	Phan Nguyễn Thị Hương Thảo	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
697	IELSIU20424	Nguyễn Trần Anh Thư	2001	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
698	IELSIU20425	Trần Ngọc Anh Thư	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
699	IELSIU20426	Trần Thị Anh Thư	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
700	IELSIU20427	Vũ Ngọc Quỳnh Thư	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
701	IELSIU20428	Nguyễn Đỗ Thanh Thương	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
702	IELSIU20438	Trần Thị Mỹ Trâm	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
703	IELSIU20447	Vũ Thùy Trang	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
704	IELSIU20453	Vũ Xuân Trường	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
705	IELSIU20456	Huỳnh Thị Thu Uyên	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
706	IELSIU20457	Lương Phương Uyên	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
707	IELSIU20459	Thành Thị Diễm Uyên	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
708	IELSIU20464	Nhan Chí Vinh	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
709	IELSIU20466	Giang Ngọc Tường Vy	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
710	IELSIU20471	Mai Xuân	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
711	IELSIU20472	Nguyễn Hoàng Hải Yến	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
712	IELSIU20475	Nguyễn Thị Hải Yến	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
713	IELSIU21003	Đỗ Vũ Mỹ An	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
714	IELSIU21006	Nguyễn Thị Phương Anh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
715	IELSIU21013	Võ Văn Trí Dũng	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
716	IELSIU21015	Lưu Phạm Thùy Dương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
717	IELSIU21029	Phạm Hoàng Lâm	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
718	IELSIU21032	Nguyễn Huỳnh Diệu Linh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
719	IELSIU21035	Thái Ngọc Mai	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
720	IELSIU21040	Từ Yến Nhi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
721	IELSIU21044	Khổng Mỹ Phương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
722	IELSIU21048	Nguyễn Hữu Mỹ Quyên	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
723	IELSIU21054	Võ Huỳnh Thế Tín	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
724	IELSIU21055	Nguyễn Vĩnh Toàn	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
725	IELSIU21061	Lê Thanh Vy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
726	IELSIU21062	Trần Võ Thảo Vy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
727	IELSIU21064	Trương Ngọc Thảo Vy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
728	IELSIU21065	Nguyễn Đức An	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
729	IELSIU21078	Phùng Thụy Minh Đăng	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
730	IELSIU21084	Đậu Phan Đức Duy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
731	IELSIU21095	Lê Phú Huy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
732	IELSIU21111	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
733	IELSIU21116	Lê Thị Huỳnh Mai	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
734	IELSIU21124	Huỳnh Nhật Nam	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
735	IELSIU21130	Nguyễn Trần Thiên Nhi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
736	IELSIU21133	Trần Thị Ngọc Phúc	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
737	IELSIU21136	Phạm Thị Hà Phương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
738	IELSIU21139	Phí Khánh Quang	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
739	IELSIU21151	Trương Phương Thảo	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
740	IELSIU21163	Hà Cao Nhật Trí	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
741	IELSIU21165	Lê Đình Minh Trí	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
742	IELSIU21168	Phạm Huỳnh Minh Triết	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
743	IELSIU21170	Trần Kiệt Tường	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
744	IELSIU21171	Dương Nguyễn Cát Tường	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng

745	IELSIU21172	Lý Mỹ Uyên	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
746	IELSIU21176	Mai Hồ Thảo Vi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
747	IELSIU21181	Nguyễn Lê Hoàng Vy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
748	IELSIU21185	Nguyễn Hải Anh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
749	IELSIU21187	Phùng Đức Bảo	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
750	IELSIU21189	Dương Bình Dương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
751	IELSIU21191	Ngô Ngọc Quỳnh Giang	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
752	IELSIU21194	Lê Thị Thu Hà	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
753	IELSIU21195	Nguyễn Thị Ngọc Hân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
754	IELSIU21196	Trần Hồng Hạnh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
755	IELSIU21200	Trương Đức Hiếu	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
756	IELSIU21203	Võ Lê Trường Huy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
757	IELSIU21207	Lê Ngọc Y Khánh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
758	IELSIU21209	Trần Thanh Lam	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
759	IELSIU21211	Đinh Nguyệt Minh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
760	IELSIU21213	Mai Uyên My	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
761	IELSIU21215	Phạm Kim Ngân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
762	IELSIU21216	Cao Dương Bảo Ngọc	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
763	IELSIU21217	Đinh Thủy Nguyên	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
764	IELSIU21219	Phan Mỹ Nhân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
765	IELSIU21221	Phùng Vĩnh Phong	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
766	IELSIU21234	Phí Ngọc Thảo	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
767	IELSIU21238	Dương Ngọc Quế Trân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
768	IELSIU21241	Phan Ngọc Cát Tường	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
769	IELSIU21242	Nguyễn Lê Cát Uyên	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
770	IELSIU21245	Nguyễn Hoàng Vinh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
771	IELSIU21247	Khổng Trọng Quân Đạt	2002	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
772	IELSIU21256	Nguyễn Thị Vân Anh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
773	IELSIU21257	Nguyễn Thị Kim Anh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
774	IELSIU21267	Đoàn Lê Quỳnh Chi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
775	IELSIU21268	Nguyễn Tuấn Cường	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
776	IELSIU21271	Phan Thành Đạt	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
777	IELSIU21272	Nguyễn Thành Đạt	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
778	IELSIU21276	Nguyễn Minh Đức	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
779	IELSIU21277	Nguyễn Thụy Thùy Dung	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
780	IELSIU21278	Hoàng Thị Quỳnh Dung	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
781	IELSIU21281	Phạm Nguyễn Thùy Dương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
782	IELSIU21284	Huỳnh Trần Trà Giang	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
783	IELSIU21288	Văn Ngọc Hoàng Hải	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
784	IELSIU21296	Đoàn Lê Anh Hào	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
785	IELSIU21300	Nguyễn Tuấn Hùng	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
786	IELSIU21305	Phan Huỳnh Anh Huy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
787	IELSIU21306	Lê Đình Quang Huy	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
788	IELSIU21308	Nguyễn Thành Lạc Khoa	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
789	IELSIU21312	Hồng Minh Kỳ	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
790	IELSIU21314	Trần Nguyễn Pha Lê	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
791	IELSIU21315	Nguyễn Hoàng Liêm	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
792	IELSIU21316	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
793	IELSIU21318	Chu Thị Thùy Linh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
794	IELSIU21320	Đinh Tấn Lộc	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng

795	IELSIU21321	Nguyễn Hồng Luân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
796	IELSIU21322	Lê Thị Trúc Ly	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
797	IELSIU21326	Dương Ngọc Ánh Minh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
798	IELSIU21327	Lâm Thị Thanh Ngân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
799	IELSIU21334	Nguyễn Thị Bích Ngọc	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
800	IELSIU21337	Nguyễn Trinh Phương Nguyên	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
801	IELSIU21341	Phạm Nguyễn Yên Nhi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
802	IELSIU21344	Phạm Ngọc Lâm Nhi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
803	IELSIU21345	Phan Hoàng Yên Nhi	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
804	IELSIU21352	Nguyễn Ngọc Mỹ Nhung	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
805	IELSIU21363	Nguyễn Phúc Đông Phương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
806	IELSIU21365	Trần Vĩnh Phương	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
807	IELSIU21367	Văn Bảo Nhã Quyên	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
808	IELSIU21368	Đỗ Lưu Khánh Quỳnh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
809	IELSIU21369	Hà Nguyễn Phương Quỳnh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
810	IELSIU21370	Tô Diễm Quỳnh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
811	IELSIU21373	Nguyễn Danh Tài	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
812	IELSIU21379	Nguyễn Thị Thu Thảo	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
813	IELSIU21380	Bùi Diệu Thảo	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
814	IELSIU21383	Nguyễn Chí Thịnh	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
815	IELSIU21386	Nguyễn Trọng Tiến	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
816	IELSIU21391	Phan Khánh Trân	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
817	IELSIU21396	Trần Công Tú	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
818	IELSIU21402	Trần Ngọc Minh Văn	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
819	IELSIU21405	Nguyễn Ngọc Vũ	2003	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng
820	IEIEIU17006	Lê Thị Hạnh Tiên	1999	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
821	IEIEIU17025	Đỗ Thị Hồng Nhung	1999	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
822	IEIEIU17077	Đỗ Nguyễn Quốc Hùng	1999	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
823	IEIEIU17078	Lê Thị Trà My	1998	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
824	IEIEIU17080	Lê Nguyễn Phương Quyên	1999	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
825	IEIEIU18024	Nguyễn Hoàng Hiệp	2000	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
826	IEIEIU18052	Nguyễn Hoàng Long	2000	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
827	IEIEIU18109	Châu Nguyễn Nhật Trường	2000	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
828	IEIEIU19002	Võ Thị Ngọc Ân	1999	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
829	IEIEIU19003	Phạm Minh Duy	2001	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
830	IEIEIU19078	Trần Ngọc Tố Vy	2001	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
831	IEIEIU19084	Nguyễn Thị Cát Tường	2001	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
832	IEIEIU20029	Huỳnh Ngọc Thảo Vân	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
833	IEIEIU20037	Chung Vũ Thúy Anh	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
834	IEIEIU20049	Nguyễn Hữu Bảo Duy	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
835	IEIEIU20050	Võ Hoàng Đông Duy	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
836	IEIEIU20051	Tạ Vũ Ngọc Hà	2001	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
837	IEIEIU20052	Nguyễn Bạch Huy Hạnh	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
838	IEIEIU20053	Hồ Hoàng Hiếu	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
839	IEIEIU20054	Nguyễn Minh Hiếu	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
840	IEIEIU20070	Huỳnh Đình Nguyên	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
841	IEIEIU20077	Lê Hồng Phát	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
842	IEIEIU20083	Trần Lê Hữu Tấn	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
843	IEIEIU20085	Nguyễn Thị Hồng Thảo	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
844	IEIEIU20092	Nguyễn Minh Thuận	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp

845	IEIEIU20111	Nguyễn Đào Tuyên Dương	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
846	IEIEIU20114	Tăng Như Mai	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
847	IEIEIU20130	Phạm Tấn Lộc	2002	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
848	IEIEIU21009	Hồ Thị Minh Uyên	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
849	IEIEIU21024	Bùi Thị Minh Khuê	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
850	IEIEIU21034	Nguyễn Thanh Thảo Nguyên	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
851	IEIEIU21047	Trần Vũ Phương Uyên	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
852	IEIEIU21053	Trịnh Gia Bách	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
853	IEIEIU21070	Trần Bình Nguyên	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
854	IEIEIU21071	Mai Thế Bảo Phúc	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
855	IEIEIU21076	Nguyễn Lê Minh Thảo	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
856	IEIEIU21086	Nguyễn Thụy Trâm Anh	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
857	IEIEIU21095	Hồ Vũ Duy	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
858	IEIEIU21111	Hoàng Nhật Minh	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
859	IEIEIU21120	Trần Ngọc Thanh Ngân	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
860	IEIEIU21127	Nguyễn Lê Yến Phương	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
861	IEIEIU21136	Phan Thanh Thụy	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
862	IEIEIU21142	Nguyễn Võ Thanh Trúc	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
863	IEIEIU21148	Nguyễn Quang Vinh	2003	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp
864	ITITIU17013	Đinh Quang Linh	1998	Công nghệ Thông tin
865	ITITIU17016	Bùi Ngọc Thạch	1999	Công nghệ Thông tin
866	ITITIU17032	Trần Tiến Anh	1999	Công nghệ Thông tin
867	ITITIU17034	Nguyễn Dũng Minh Khoa	1999	Công nghệ Thông tin
868	ITITIU17040	Lê Tuấn Kiệt	1999	Công nghệ Thông tin
869	ITITIU17050	Đào Anh Khoa	1999	Công nghệ Thông tin
870	ITITIU17081	Trần Phi Hùng	1999	Công nghệ Thông tin
871	ITITIU17091	Lưu Công Thành	1999	Công nghệ Thông tin
872	ITITIU17104	Nguyễn Lộc	1999	Công nghệ Thông tin
873	ITITIU17106	Dư Duy Bảo	1999	Công nghệ Thông tin
874	ITITIU17107	Trần Hoàng Phúc	1999	Công nghệ Thông tin
875	ITITIU18201	Bùi Trung Kiên	2000	Công nghệ Thông tin
876	ITITIU18257	Lê Nhật Trường	2000	Công nghệ Thông tin
877	ITITIU18262	Phạm Hoàng Thiên Phú	2000	Công nghệ Thông tin
878	ITITIU18295	Trần Nhất Đạt	2000	Công nghệ Thông tin
879	ITITIU19164	Trương Hiếu Nghĩa	2001	Công nghệ Thông tin
880	ITITIU19002	Trịnh Quang Anh	2001	Công nghệ Thông tin
881	ITITIU19007	Dương Thái Cảnh	2001	Công nghệ Thông tin
882	ITITIU19019	Phạm Hữu Duy Khánh	2001	Công nghệ Thông tin
883	ITITIU19035	Nguyễn Tiến Gia Nguyên	2001	Công nghệ Thông tin
884	ITITIU19050	Phan Nhật Tân	2001	Công nghệ Thông tin
885	ITITIU19089	Trần Thành Công	2001	Công nghệ Thông tin
886	ITITIU19095	Hà Tiến Đạt	2001	Công nghệ Thông tin
887	ITITIU19128	Nguyễn Thị Mai Hương	2001	Công nghệ Thông tin
888	ITITIU19134	Nguyễn Song Huy	2001	Công nghệ Thông tin
889	ITITIU19202	Huỳnh Lê Sơn	2001	Công nghệ Thông tin
890	ITITIU19212	Trần Anh Thi	2001	Công nghệ Thông tin
891	ITITIU19232	Lê Quang Tuấn	2001	Công nghệ Thông tin
892	ITITIU19251	Nguyễn Phạm Gia Huy	2001	Công nghệ Thông tin
893	ITITIU20062	Nguyễn Hữu Minh Nhật	2002	Công nghệ Thông tin
894	ITITIU20002	Lâm Quốc Dinh	2002	Công nghệ Thông tin

895	ITITI20021	Hàng Huỳnh Công Thuận	2002	Công nghệ Thông tin
896	ITITI20125	Nguyễn Đỗ Tú Vy	2002	Công nghệ Thông tin
897	ITITI20140	Trương Tấn Phát	2002	Công nghệ Thông tin
898	ITITI20155	Nguyễn Đăng Lan Anh	2002	Công nghệ Thông tin
899	ITITI20163	Nguyễn Luận Công Bằng	2002	Công nghệ Thông tin
900	ITITI20164	Nguyễn Đăng Bảo	2002	Công nghệ Thông tin
901	ITITI20171	Nguyễn Cần	2002	Công nghệ Thông tin
902	ITITI20175	Huỳnh Thị Tú Chi	2002	Công nghệ Thông tin
903	ITITI20185	Lê Phước Đầu	2002	Công nghệ Thông tin
904	ITITI20188	Lê Quý Minh Đức	2002	Công nghệ Thông tin
905	ITITI20194	Dương Khánh Duy	2002	Công nghệ Thông tin
906	ITITI20205	Lê Cao Nhật Hoàng	2002	Công nghệ Thông tin
907	ITITI20217	Tôn Thất Quang Huy	2002	Công nghệ Thông tin
908	ITITI20230	Lê Ngọc Đăng Khoa	2002	Công nghệ Thông tin
909	ITITI20240	Nguyễn Trần Trung Kỳ	2002	Công nghệ Thông tin
910	ITITI20249	Nguyễn Hoàng Lý	2002	Công nghệ Thông tin
911	ITITI20257	Nguyễn Trọng Nghĩa	2002	Công nghệ Thông tin
912	ITITI20260	Đoàn Hữu Nguyên	2002	Công nghệ Thông tin
913	ITITI20261	Nguyễn Huỳnh Nguyên	2002	Công nghệ Thông tin
914	ITITI20276	Vũ Gia Phong	2002	Công nghệ Thông tin
915	ITITI20281	Lê Minh Phụng	2002	Công nghệ Thông tin
916	ITITI20282	Đỗ Minh Quân	2002	Công nghệ Thông tin
917	ITITI20286	Lê Hồng Quang	2002	Công nghệ Thông tin
918	ITITI20296	Trần Nguyễn Công Sơn	2002	Công nghệ Thông tin
919	ITITI20308	Nguyễn Huy Thanh	2002	Công nghệ Thông tin
920	ITITI20316	Đoàn Trần Thuận	2002	Công nghệ Thông tin
921	ITITI20338	Trần Thị Ngọc Tú	2002	Công nghệ Thông tin
922	ITITI20341	Lê Minh Tuấn	2002	Công nghệ Thông tin
923	ITITI20347	Trần Thanh Tùng	2002	Công nghệ Thông tin
924	ITITI20353	Lê Đào Thành Vinh	2002	Công nghệ Thông tin
925	ITITI21045	Nguyễn Minh Đức	2003	Công nghệ Thông tin
926	ITITI21064	Lê Minh Khôi	2003	Công nghệ Thông tin
927	ITITI21347	Phạm Quang Vinh	2003	Công nghệ Thông tin
928	ITITI21024	Võ Trần Khánh Quỳnh	2003	Công nghệ Thông tin
929	ITITI21229	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	2003	Công nghệ Thông tin
930	ITCSI21004	Nguyễn Khánh Hà	2003	Khoa học Máy tính
931	ITCSI21011	Huỳnh Trần Khanh	2003	Khoa học Máy tính
932	ITCSI21047	Hồ Tiến Đạt	2003	Khoa học Máy tính
933	ITCSI21050	Nguyễn Đăng Minh Đức	2003	Khoa học Máy tính
934	ITCSI21064	Nguyễn Huy Hùng	2003	Khoa học Máy tính
935	ITCSI21073	Hồ Gia Khang	2003	Khoa học Máy tính
936	ITCSI21081	Nguyễn Mạnh Việt Khôi	2003	Khoa học Máy tính
937	ITCSI21096	Lê Tuấn Phúc	2003	Khoa học Máy tính
938	ITCSI21101	Nguyễn Hùng Quốc	2002	Khoa học Máy tính
939	ITCSI21112	Nguyễn Đức Toàn	2003	Khoa học Máy tính
940	ITCSI21126	Trương Trí Dũng	2003	Khoa học Máy tính
941	ITCSI21132	Đào Minh Huy	2003	Khoa học Máy tính
942	ITCSI21135	Phạm Gia Khang	2003	Khoa học Máy tính
943	ITCSI21136	Võ Minh Khang	2003	Khoa học Máy tính
944	ITCSI21176	Trần Quang Bảo Duy	2003	Khoa học Máy tính

945	ITCSIU21180	Tạ Trung Hiếu	2003	Khoa học Máy tính
946	ITCSIU21197	Trần Ngọc Đăng Khôi	2003	Khoa học Máy tính
947	ITCSIU21204	Nguyễn Huỳnh Thảo My	2003	Khoa học Máy tính
948	ITCSIU21232	Phan Quốc Thắng	2003	Khoa học Máy tính
949	ITCSIU21238	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	2003	Khoa học Máy tính
950	ITDSIU18031	Cao Ngọc Bảo Long	2000	Khoa học Dữ liệu
951	ITDSIU18032	Khổng Minh Đức	2000	Khoa học Dữ liệu
952	ITDSIU18044	Phan Hồ Hoàng Phước	2000	Khoa học Dữ liệu
953	ITDSIU19015	Phạm Đông Quân	2001	Khoa học Dữ liệu
954	ITDSIU20004	Huỳnh Tấn Hồ Dương	2002	Khoa học Dữ liệu
955	ITDSIU20028	Ung Thị Hoài Thương	2002	Khoa học Dữ liệu
956	ITDSIU20067	Nguyễn Trung Kiên	2002	Khoa học Dữ liệu
957	ITDSIU20073	Phạm Lê Thanh Nhân	2002	Khoa học Dữ liệu
958	ITDSIU20087	Chung Hữu Tín	2002	Khoa học Dữ liệu
959	ITDSIU20091	Nguyễn Sỹ Nguyên Ngọc	2002	Khoa học Dữ liệu
960	ITDSIU20098	Nguyễn Song Hào Kiệt	2002	Khoa học Dữ liệu
961	ITDSIU20100	Dương Nguyễn Gia Khánh	2002	Khoa học Dữ liệu
962	ITDSIU20103	Huỳnh Xuân Vũ	2002	Khoa học Dữ liệu
963	ITDSIU20114	Nguyễn Minh Toàn	2002	Khoa học Dữ liệu
964	ITDSIU21024	Lê Thị Thúy Nga	2003	Khoa học Dữ liệu
965	ITDSIU21030	Nguyễn Duy Phúc	2003	Khoa học Dữ liệu
966	ITDSIU21055	Hoàng Tuấn Kiệt	2003	Khoa học Dữ liệu
967	ITDSIU21057	Nguyễn Hải Ngọc	2003	Khoa học Dữ liệu
968	ITDSIU21073	Phạm Vũ Tuyết Anh	2003	Khoa học Dữ liệu
969	ITDSIU21079	Đỗ Thành Đạt	2003	Khoa học Dữ liệu
970	ITDSIU21091	Nguyễn Nhật Khiêm	2003	Khoa học Dữ liệu
971	ITDSIU21117	Nguyễn Hồng Sơn	2003	Khoa học Dữ liệu
972	MAMAIU17032	Đào Lê Mỹ Dung	1999	Toán Ứng dụng
973	MAMAIU18043	Nguyễn Ngọc Lan Tường	2000	Toán Ứng dụng
974	MAMAIU19001	Trần Châu Thanh An	2001	Toán Ứng dụng
975	MAMAIU19009	Nguyễn Anh Khôi	2001	Toán Ứng dụng
976	MAMAIU19012	Hoàng Trà My	2001	Toán Ứng dụng
977	MAMAIU19045	Lê Yến Nhi	2001	Toán Ứng dụng
978	MAMAIU19047	Phan Thị Thu Thủy	2001	Toán Ứng dụng
979	MAMAIU20015	Trần Thị Bảo Ngọc	2002	Toán Ứng dụng
980	MAMAIU20041	Hồ Ngọc Phương Nguyên	2002	Toán Ứng dụng
981	MAMAIU20049	Phan Thị Thùy Trang	2002	Toán Ứng dụng
982	MAMAIU20050	Nguyễn Văn Trường	2002	Toán Ứng dụng
983	MAMAIU20074	Võ Thị Khánh Linh	2002	Toán Ứng dụng
984	MAMAIU20083	Huỳnh Ngọc Gia Hân	2002	Toán Ứng dụng
985	MAMAIU20084	Trần Võ Mỹ Phúc	2002	Toán Ứng dụng
986	MAMAIU21006	Vũ Thị Mai Phương	2003	Toán Ứng dụng
987	MAMAIU21029	Hồ Ngọc Phương Trinh	2003	Toán Ứng dụng
988	MAMAIU21036	Nguyễn Gia An	2003	Toán Ứng dụng
989	MAMAIU21046	Phan Thị Khánh Nguyên	2003	Toán Ứng dụng
990	MAMAIU21113	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	2003	Toán Ứng dụng
991	MAMAIU21116	Lê Khánh Vân	2003	Toán Ứng dụng
992	SESEIU17012	Nguyễn Thị Huệ Anh	1999	Kỹ thuật Không gian
993	SESEIU17018	Phan Xuân Huy	1999	Kỹ thuật Không gian
994	SESEIU19006	Đoàn Ngọc Minh Khoa	2001	Kỹ thuật Không gian

995	SESEIU20020	Võ Gia Khang	2002	Kỹ thuật Không gian
996	SESEIU21002	Nguyễn Khánh An	2003	Kỹ thuật Không gian
997	SESEIU21018	Nguyễn Công Nguyên	2003	Kỹ thuật Không gian